

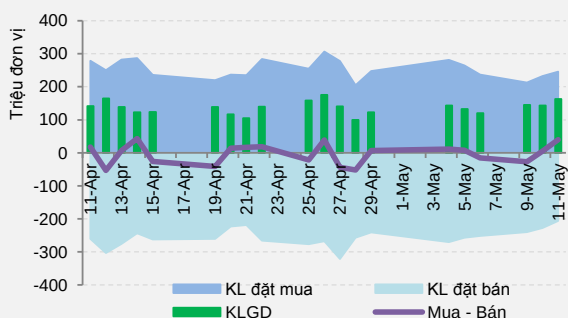
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/5/2016

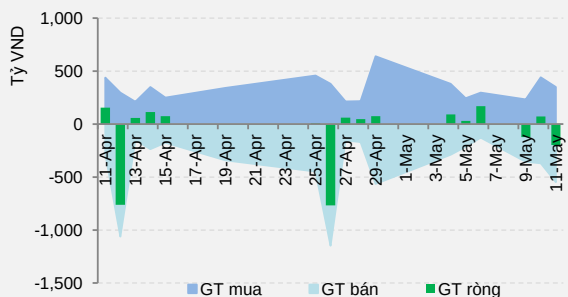
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	614.06	80.41
% Thay đổi	↑ 1.49%	↑ 0.26%
KLGD (CP)	162,690,499	39,760,467
GTGD (tỷ đồng)	3,422.86	455.87
Tổng cung (CP)	206,093,370	67,363,000
Tổng cầu (CP)	246,145,690	65,354,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,613,140	506,740
KL mua (CP)	10,147,800	896,410
GTmua (tỷ đồng)	350.74	13.54
GT bán (tỷ đồng)	548.90	6.51
GT ròng (tỷ đồng)	(198.16)	7.04

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.74%	10.6	1.8	1.0%
Công nghiệp	↑ 0.31%	11.5	1.8	12.3%
Dầu khí	↑ 0.23%	6.0	0.7	0.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.34%	13.9	3.6	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.01%	18.7	2.3	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.39%	13.7	5.2	13.9%
Ngân hàng	↑ 1.25%	14.5	1.8	5.3%
Nguyên vật liệu	↑ 1.41%	10.6	1.9	47.4%
Tài chính	↑ 1.93%	17.8	2.5	14.6%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.55%	12.5	2.1	2.8%
VN - Index	↑ 1.49%	13.6	2.9	88.9%
HNX - Index	↑ 0.26%	10.7	1.8	11.1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường bất ngờ bật tăng trong phiên ngày hôm nay, độ rộng được cải thiện đáng kể khi phần lớn các nhóm ngành lớn đều tăng giá. Tuy nhiên khối lượng khớp lệnh vẫn chưa được cải thiện, thậm chí còn giảm nhẹ so với phiên trước. Mốc 615 điểm sẽ là mục tiêu chinh phục tiếp theo của VN-Index, nhiều khả năng chỉ số sẽ dao động quanh vùng 610-615 điểm trong những phiên tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư nên hạn chế mua đuổi ở vùng giá cao, tiếp tục tranh thủ chốt lời ở những phiên bật tăng của thị trường nhằm tối đa hóa lợi nhuận.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Nhóm cổ phiếu Bluechips đồng loạt bật tăng giúp VN-Index có phiên giao dịch khởi sắc. Chốt phiên, VN-Index tăng 9,01 điểm, lên 614,06 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước, đạt trên 104 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 3.439 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng nhẹ: GAS (+1.000), PGD (+100), PXS (+100), PVD đứng giá.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng có phiên giao dịch khả quan: BID (+300), VCB (+400), CTG (+600), MBB (+100).

Nhóm cổ phiếu ngành thép giao dịch tích cực trở lại: TLH tăng trần, HSG (+300), HPG (+1.000).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 hỗ trợ tốt cho đà tăng chung của chỉ số với 21 mã tăng, 5 mã giảm và 4 mã đứng giá: BVH (+2.000), VNM (+3.000), MSN (+500), VIC (+1.500), SSI (-400), HCM (-100).

Trong một diễn biến khác, TTF có giao dịch thỏa thuận với khối lượng hơn 41,5 triệu đơn vị. HPG cũng giao dịch thỏa thuận hơn 10 triệu đơn vị, góp phần đẩy tổng giá trị giao dịch trên HSX tăng mạnh.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch có phần kém tích cực hơn VN-Index, tuy nhiên lực cầu tăng về cuối phiên cũng giúp chỉ số kết phiên trong sắc xanh. Chốt phiên, HNX-Index tăng 0,21 điểm lên 80,41 điểm. Khối lượng giao dịch xấp xỉ phiên trước, đạt trên 35 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 455 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí phân hóa: PGS (+300), PVS (+100), PVC (-100), PVB đứng giá.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

11/5/2016

Nhóm cổ phiếu bất động sản tăng nhẹ: VCG (+100), SCR (+200), NDN (+200).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 có phiên giao dịch khả quan với 15 mã tăng, 4 mã giảm và 11 mã đứng giá: AAA (+1.900), LAS (+500), DBC (+300), NTP (+300).

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại bán ròng hơn 198 tỷ đồng. Tuy nhiên nếu không tính giao dịch bán thỏa thuận 10 triệu đơn vị HPG trị giá trên 318 tỷ đồng thì khối ngoại vẫn mua ròng hơn 120 tỷ đồng. CTG dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 1,3 triệu đơn vị. PVT, MBB và BID cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, KSA dẫn đầu về khối lượng bán ròng khớp lệnh với trên 1,2 triệu đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại duy trì trạng thái mua ròng với giá trị mua ròng đạt trên 7 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 378 nghìn đơn vị. VND cũng được mua ròng 100 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, KLS dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 163 nghìn đơn vị. VCG bị bán ròng nhẹ 115 nghìn đơn vị.

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

Nói room ngân hàng: Vietcombank muốn 35%, VietinBank muốn 40%. Trang DealStreetAsia cho biết, một số ngân hàng thương mại của Việt Nam như Vietcombank và VietinBank đang xin cơ quan chức năng cho phép nói tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài lên trên 30% - tỷ lệ tối đa theo quy định hiện hành. Các ngân hàng này được cho là đang phải đối mặt với áp lực tăng vốn khi áp dụng các chuẩn mực Basel II.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số tiếp tục tăng điểm và vượt qua ngưỡng 610 điểm vào cuối phiên. Thanh khoản gia tăng nhẹ so với phiên trước. RSI vượt lên trên đường 70, MACD duy trì xu hướng đi lên trên mốc 0, chỉ số chạm dải trên của Bollinger bands và có thể điều chỉnh nhẹ trong vùng 610-615 điểm trước khi tiếp tục xu hướng tăng. Vùng hỗ trợ được đẩy lên 600-605 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số tăng điểm nhẹ trở lại và tiếp tục giao dịch trong biên độ hẹp tại vùng 80-81 điểm. RSI và MACD chưa cho thấy xu hướng bứt lên mạnh mẽ. Chỉ số nhiều khả năng tiếp tục tích lũy quanh vùng 80-81 điểm khi mà Bollinger bands đang có xu hướng co hẹp dần.



TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng SJC tăng

Sáng nay, giá mua vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn sáng nay niêm yết ở mức 33,82-33,90 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 50.000 đồng/lượng so với chốt phiên ngày hôm qua.

Tỷ giá trung tâm tăng

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 11/5 là 21,880 VNĐ/USD, tăng 6 VNĐ/USD so với chốt phiên trước.

TIN TỨC NGÀNH

Giá dầu thế giới tăng

Theo đó, giá dầu WTI tăng 1,22 USD, tương ứng 2,8%, lên 44,66 USD/thùng. Giá dầu Brent tăng 1,89 USD, tương đương 4,3%, lên 45,52 USD/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Phổ Wall tăng mạnh nhất 2 tháng

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 222,44 điểm lên 17.928,35 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 25,70 điểm, hay 1,25%, lên 2.084,39 điểm và chỉ số Nasdaq tăng 59,67 điểm, tương đương 1,3%, lên 4.809,88 điểm.

USD tăng mạnh

Theo đó, Chỉ số Đôla ICE, theo dõi sức mạnh của đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt, tăng 0,2% lên 94,282 điểm, cao nhất 2 tuần qua.

Giá vàng xuống thấp nhất 2 tuần

Theo đó, giá vàng giao tháng 6/2016 trên sàn Comex giảm 1,8 USD, tương ứng 0,1%, xuống 1.264,8 USD/ounce, thấp nhất kể từ 27/4. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay tăng 0,3% lên 1.267,3 USD/ounce.

**KẾT QUẢ KINH DOANH****TLH: 4 tháng lãi ròng 165 tỷ đồng**

CTCP Tập đoàn Thép Tiến Lên vừa công bố kết quả kinh doanh hợp nhất 4 tháng đầu năm 2016 với doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt 1,286 tỷ đồng và 165 tỷ đồng.

NNC: Kế hoạch 2016 lãi tối thiểu 145 tỷ đồng

Theo đó, NNC đã thông qua kế hoạch 2016 với sản lượng đá khai thác 3.38 triệu m³, gạch block 780,000 viên, đá chế biến 2.68 triệu m³. Doanh thu 500 tỷ đồng và lợi nhuận 145 tỷ đồng.

DCM: Lãi ròng quý 1 giảm 41%

Cụ thể, doanh thu thuần quý 1 của DCM đạt 930 tỷ đồng, giảm 15% so với cùng kỳ. Lãi ròng 115.4 tỷ đồng, giảm 41% và đạt 16% chỉ tiêu năm 2016.

HU3: Lãi ròng quý 1 gần 4 tỷ

Theo BCTC hợp nhất quý 1/2016 của CTCP Đầu tư & Xây dựng HUD3, doanh thu thuần tăng 73%, đạt gần 109 tỷ đồng; lãi ròng nhảy vọt lên con số 3.8 tỷ đồng, tăng trưởng 286%.

LGL: Lãi ròng quý 1 giảm 31%

Cụ thể, doanh thu thuần quý 1 của LGL giảm 49% so với cùng kỳ năm 2015, đạt 18.7 tỷ đồng. Lãi ròng chỉ đạt 903 triệu đồng, giảm 31% so với cùng kỳ năm trước.

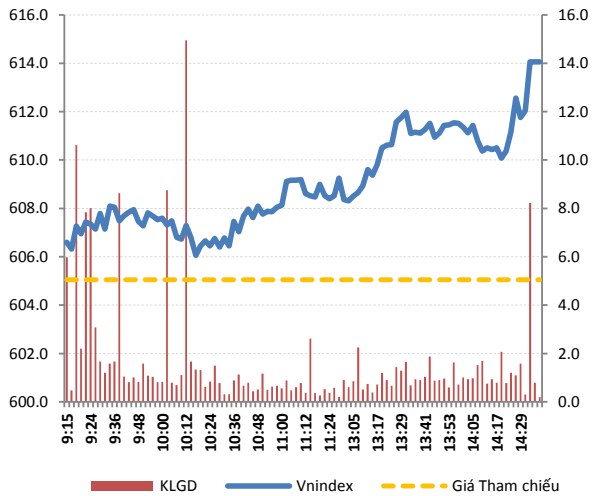
TIN TỨC KHÁC**DPM: 24/5 chốt quyền cổ tức 15% bằng tiền**

Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP sẽ thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015 với tỷ lệ 15% bằng tiền. Ngày chốt quyền 24/5, ngày thanh toán 25/6.

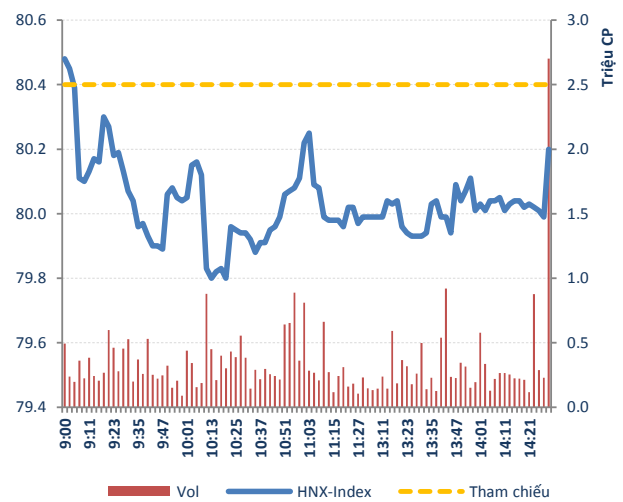


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

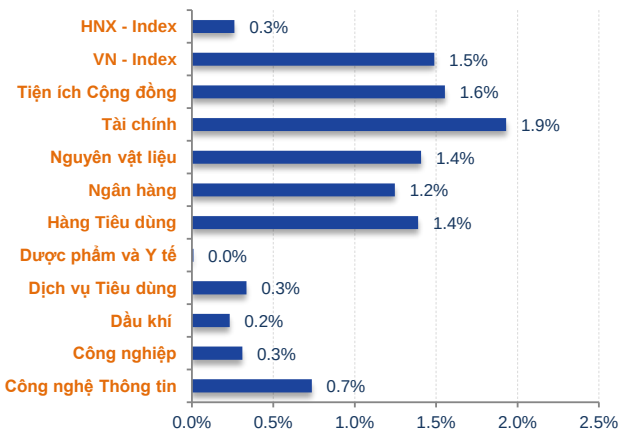
KLGD và VN-Index trong phiên



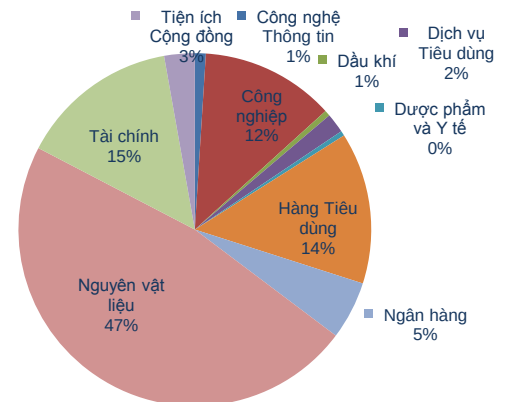
KLGD và HNX-Index trong phiên



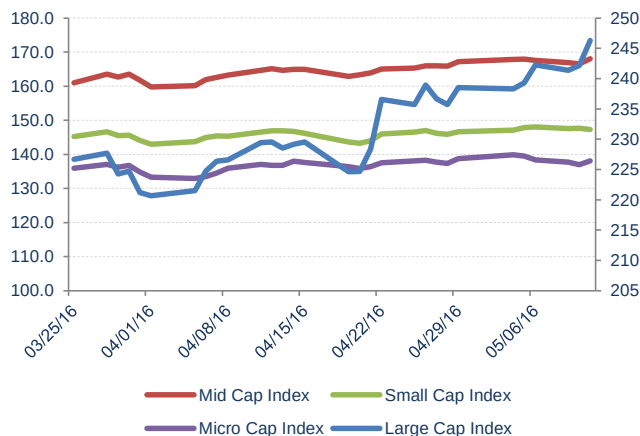
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



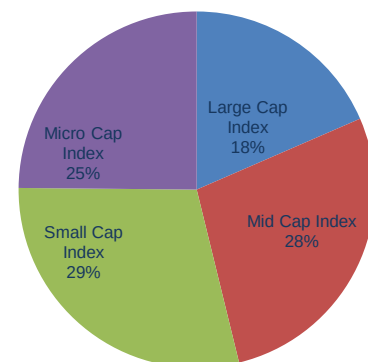
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	1,305,280	HPG	9,812,310	1	PVS	378,580	KLS	163,500
2	PVT	895,710	KSA	1,225,720	2	VND	100,000	VCG	115,000
3	MBB	822,450	SSI	375,170	3	KHB	98,100	BCC	49,900
4	BID	539,650	DXG	207,950	4	VGS	52,700	ICG	28,100
5	DIG	468,350	HVG	149,580	5	VIX	52,300	BPC	15,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TTF	27.1	28.9	↑ 6.64%	42,462,955	SCR	8.7	8.9	↑ 2.30%	3,411,960
HPG	33.5	34.5	↑ 2.99%	12,557,620	SHB	6.5	6.4	↓ -1.54%	3,255,747
TSC	7.2	7.7	↑ 6.94%	6,255,610	DCS	3.9	3.6	↓ -7.69%	2,877,798
HQC	5.7	5.8	↑ 1.75%	5,012,250	TVC	15.5	15.4	↓ -0.65%	1,959,300
TLH	10.0	10.7	↑ 7.00%	3,988,560	KLF	3.3	3.3	→ 0.00%	1,958,607

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TLH	10.0	10.7	0.7	↑ 7.00%	BED	35.0	38.5	3.5	↑ 10.00%
CMX	4.3	4.6	0.3	↑ 6.98%	KTT	4.1	4.5	0.4	↑ 9.76%
BCE	7.2	7.7	0.5	↑ 6.94%	APP	10.3	11.3	1.0	↑ 9.71%
HLG	7.2	7.7	0.5	↑ 6.94%	VMS	13.4	14.7	1.3	↑ 9.70%
TSC	7.2	7.7	0.5	↑ 6.94%	PPP	8.3	9.1	0.8	↑ 9.64%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GTT	0.8	0.7	-0.1	↓ -12.50%	NST	11.0	9.9	-1.1	↓ -10.00%
REE	23.6	20.9	-2.7	↓ -11.44%	NHC	41.4	37.3	-4.1	↓ -9.90%
VNH	1.1	1.0	-0.1	↓ -9.09%	VE1	9.2	8.3	-0.9	↓ -9.78%
SII	25.0	23.3	-1.7	↓ -6.80%	THB	19.5	17.6	-1.9	↓ -9.74%
HOT	26.6	24.8	-1.8	↓ -6.77%	BSC	25.8	23.3	-2.5	↓ -9.69%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TTF	42,462,955	17.3%	2,212	13.1	2.2
HPG	12,557,620	27.0%	5,265	6.6	1.6
TSC	6,255,610	6.2%	771	10.0	0.7
HQC	5,012,250	21.0%	2,146	2.7	0.6
TLH	3,988,560	-7.2%	(823)	-	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	3,411,960	6.2%	857	10.4	0.6
SHB	3,255,747	7.9%	930	6.9	0.5
DCS	2,877,798	1.4%	143	25.1	0.3
TVC	1,959,300	4.2%	546	28.2	1.5
KLF	1,958,607	0.7%	77	42.7	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TLH	↑ 7.0%	-7.2%	(823)	-	1.0
CMX	↑ 7.0%	34.4%	1,699	2.7	0.9
BCE	↑ 6.9%	8.8%	1,009	7.6	0.6
HLG	↑ 6.9%	58.1%	3,848	2.0	0.9
TSC	↑ 6.9%	6.2%	771	10.0	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BED	↑ 10.0%	12.0%	1,686	22.8	2.6
KTT	↑ 9.8%	1.9%	187	24.1	0.4
APP	↑ 9.7%	7.4%	967	11.7	0.8
VMS	↑ 9.7%	10.9%	1,867	7.9	0.8
PPP	↑ 9.6%	9.8%	1,222	7.4	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	1,305,280	11.4%	1,711	10.5	1.2
PVT	895,710	8.9%	1,471	8.0	0.9
MBB	822,450	12.0%	1,818	8.4	1.1
BID	539,650	15.4%	1,864	10.0	1.5
DIG	468,350	0.6%	81	111.2	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	378,580	12.5%	3,236	5.2	0.7
VND	100,000	8.9%	1,098	10.8	0.9
KHB	98,100	0.7%	69	69.6	0.5
VGS	52,700	13.1%	1,925	5.9	0.7
VIX	52,300	11.6%	2,358	3.3	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	175,220	39.7%	6,977	20.9	7.7
VCB	130,586	13.2%	2,258	21.7	2.8
VIC	103,782	3.8%	723	74.0	4.0
GAS	99,494	16.9%	3,832	13.6	2.4
CTG	67,021	11.4%	1,711	10.5	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,043	8.3%	1,183	15.1	1.2
SQC	8,691	-9.7%	(839)	-	9.6
PVS	7,549	12.5%	3,236	5.2	0.7
PHP	6,866	9.8%	1,274	16.5	1.8
SHB	6,068	7.9%	930	6.9	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	2.32	15.4%	1,864	10.0	1.5
HVG	2.10	4.4%	547	18.6	0.7
SSC	2.10	14.8%	3,603	13.0	1.9
PPI	2.08	7.5%	865	5.4	0.4
GAS	2.07	16.9%	3,832	13.6	2.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDC	3.64	12.9%	2,736	5.7	0.7
HHG	3.07	17.4%	1,801	4.4	0.6
DC4	2.96	9.4%	1,410	5.7	0.5
PVC	2.81	5.8%	1,367	9.4	0.7
PVS	2.73	12.5%	3,236	5.2	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
